

Số: 4099/TCBC-SGDĐT

Đồng Nai, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**THÔNG CÁO BÁO CHÍ**  
**Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành**  
**trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo**

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân";

Thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 28/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn trong năm 2024;

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo, cụ thể như sau:

**I. Văn bản 1**

**1. Tên văn bản quy phạm pháp luật**

Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ, tham gia học xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025; công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2024.

**3. Sự cần thiết, mục đích ban hành**

- Việc ban hành các Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ, tham gia học xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025; công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật tại Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục 2 dục, xóa mù chữ; Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030"; Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương và trong phạm vi ngân sách nhà nước được giao, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ tham gia học xóa mù chữ giai đoạn 2021 - 2025; công tác xóa mù chữ và phổ cập

giáo dục giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp về thẩm quyền theo quy định pháp luật.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa nội dung, mức chi thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được quy định tại khoản 6 Điều 5, Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC; nội dung, mức hỗ trợ công tác xóa mù chữ để khuyến khích học viên tham gia lớp học xóa mù chữ là người dân tộc thiểu số, người dân thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo tham gia học xóa mù chữ quy định tại khoản 5 Điều 20 Thông tư số 55/2023/TT-BTC; làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập dự toán sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi hỗ trợ tham gia học xóa mù chữ; thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

#### **4. Nội dung chủ yếu**

Nghị quyết gồm 5 Điều, cụ thể:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2: Nội dung, mức chi công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 3: Nội dung, mức chi hỗ trợ tham gia học xóa mù chữ giai đoạn 2021 -2025.

Điều 4: Nguồn kinh phí thực hiện.

Điều 5: Tổ chức thực hiện.

## **II. Văn bản 2**

### **1. Tên văn bản quy phạm pháp luật**

Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên từ năm học 2024-2025; tiêu chí xác định địa bàn không đủ trường tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

### **2. Hiệu lực thi hành**

- Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2024.

- Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, gồm:

(1) Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

(2) Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

(3) Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021.

### **3. Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Trong thời gian qua, để cụ thể hóa mức thu học phí theo quy định của Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành các Nghị quyết về thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh gồm: Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2021. Tình hình thực hiện thu học phí cho thấy mức thu phù hợp với điều kiện kinh tế của từng địa bàn dân cư, khả năng đóng góp thực tế của người dân; chưa có trường hợp học sinh trường công lập phải nghỉ học do khó khăn vì học phí. Các đối tượng chính sách, đối tượng khó khăn đã được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, qua đó đã góp phần hỗ trợ, động viên con em các gia đình có hoàn cảnh khó khăn đến trường, đến lớp.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 81/2021/NĐ-CP về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo với khung thu, mức thu học phí cao hơn các Nghị định cũ.

Việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập và xây dựng tiêu chí xác định địa bàn không đủ trường tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh là cần thiết vừa để tổ chức thực hiện các quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; vừa để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập xác định được mức thu học phí và thực hiện thu học phí ở năm học 2023 - 2024 phù hợp với quy định của pháp luật và thống nhất trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, xác định tiêu chí địa bàn cấp xã không đủ trường tiểu học công lập để làm căn cứ thực hiện hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học ở các địa bàn không đủ trường tiểu học công lập đi học tại các trường tư thục.

### **4. Nội dung chủ yếu**

Nghị quyết gồm 5 Điều, cụ thể:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2: Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục trung học cơ sở, cơ sở giáo dục trung học phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên từ năm học 2024 - 2025; mức hỗ trợ học phí cho học sinh tiểu học tư thục trên địa bàn tỉnh.

Điều 3: Quy định tiêu chí xác định xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh không đủ trường tiểu học công lập.

Điều 4: Tổ chức thực hiện.

Điều 5: Hiệu lực thi hành.

### **III. Văn bản 3**

#### **1. Tên văn bản quy phạm pháp luật**

Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/7/2024 Quy định chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

#### **2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

#### **3. Sự cần thiết, mục đích ban hành**

- Căn cứ điểm đ khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quyết định chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động 2 làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.”

Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp”.

Từ các quy định pháp luật nêu trên và theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020): “Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy định chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết nhằm cụ thể hóa chính sách hỗ trợ, đãi ngộ đội ngũ giáo viên để thu hút mới và giữ chân đội ngũ giáo viên đang công tác tại các cơ sở giáo dục theo chủ trương của Tỉnh ủy, phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên.

#### **4. Nội dung chủ yếu**

Nghị quyết gồm 5 Điều, cụ thể:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2: Nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ.

Điều 3: Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ.

Điều 4: Kinh phí thực hiện.

Điều 5: Tổ chức thực hiện.

Trên đây là Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo./.

**GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Báo Đồng Nai;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các trường THPT, các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Trang Thông tin điện tử Sở GDĐT (đăng tải);
- Lưu: VT, TTr (PC).

**Trương Thị Kim Huệ**